

Số: 3302/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
VÀ BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung, một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính (sau đây gọi là TTHC) sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- VPB (CCKS);
- Lưu: VT, XNK.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phan Thị Thắng



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3302/QĐ-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I

DANH MỤC TTHC

1. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.000665	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu D	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế
2	1.000695	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu E	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang
3	1.000603	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AK		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng

4	1.000432	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AJ		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
5	2.000303	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AI	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
6	1.000694	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AANZ		Xuất nhập khẩu	Các phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội
7	1.000676	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu S		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
8	2.000260	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu X		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
9	1.000686	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VJ		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
10	1.000664	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VC		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng

11	1.000431	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VK	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội
12	1.000382	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu EAV	mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội
13	1.000490	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi một chiều mẫu A		Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
14	1.000450	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu B		Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
15	1.000430	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu DA59 (cho hàng hóa xuất khẩu đi Châu Phi)		Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

16	1.000398	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu ICO (cho hàng cà phê xuất khẩu)	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
17	1.003477	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu Peru	quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa	Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
18	1.003400	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu Thổ Nhĩ Kỳ	(C/O)	Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
19	1.002960	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu Venezuela		Xuất nhập khẩu	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
20	1.001298	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế

21	1.001370	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế.
22	1.001380	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cấp sau		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
23	1.001383	Cấp lại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

24	1.003522	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) giáp lưng		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế;
25	2.001372	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu CPTPP	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
26	1.007968	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu AHK	Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
27	1.008361	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu VN-CU	chứng nhận xuất xứ hàng hóa(C/O)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương
28	1.008667	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu EUR.1		Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng
29	1.010056	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu EUR.1 trong UKVFTA	Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương

30	1.010762	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu RCEP	Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương
----	----------	--	---	----------------	---

2. Danh mục TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

Mã số TTHC	Tên TTHC	Văn bản quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.000533	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi một chiều mẫu A (cho mặt hàng giày dép xuất khẩu sang thị trường EU)	Quy định số 2021/114 ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Liên minh châu Âu (EU) (đã được Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương thông báo tại công văn số 1517/XNK-XXHH ngày 31/12/2020 về việc thực thi quy tắc xuất xứ theo Hệ thống ưu đãi thuế quan phổ cập)	Xuất nhập khẩu	Các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực - Bộ Công Thương, Sở Công Thương thành phố Hải Phòng